

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HSST
Ngày 18 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thiện
Ông Đào Công Trình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký tòa án Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Diễm Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2025TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025, đối với:

Bị cáo Tạ Quang T, sinh năm 2001; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T và con bà Lê Thị P; vợ Luồng Thị P; con: 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2025 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/01/2025, tại khu 4, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Công an thành phố V đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Tạ Quang T có biểu hiện vi phạm pháp luật. Khi Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, T đã thả 01 túi nilon đang cầm trên tay xuống đất. Tổ công tác đã yêu cầu T nhặt túi nilon lên và giao nộp cho Tổ công tác, kiểm tra có 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, T khai là Heroin tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong thu giữ số ma túy có đặc điểm như đã nêu trên

và thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã cũ, vỏ màu xanh số imei 860062047738090, kèm 02 sim số 0374.232.477, 0386.640.322 và tiền VNĐ 150.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thành phố V tiến hành xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với T, kết quả T có sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 43/KLGD ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: “Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,363 gam, Loại: Heroin (heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định 0,256 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong”.

Quá trình điều tra, T khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ 00 ngày 06/01/2025, T một mình bắt xe ôm ở ven đường (người xe ôm không quen biết) đi sang khu vực thành cổ Sơn Tây, thuộc Sơn Tây, Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người phụ nữ khoảng hơn 30 tuổi, T hỏi và mua của người này 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroin với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho T người phụ nữ này đi đâu T không biết, còn T cầm túi ma túy mua được đi ra khu vực vắng người gần đó tách lấy một phần sử dụng hết cho bản thân, phần còn lại T gói lại như cũ rồi bắt xe ôm đi về. Khi về đến khu vực cổng chào xã T thuộc thành phố V thì bị Tổ công tác của Công an thành phố V kiểm tra bắt quả tang như trên.

Ngày 11/02/2025 Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T bằng hình thức Cảnh cáo đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 06/01/2025.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSVT ngày 27/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Tạ Quang T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Tạ Quang T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tạ Quang T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt tù 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 06/01/2025; về hình phạt bổ sung: tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và số tiền 150.000đ. Về xử lý vật chứng, án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

2.1. Về tội phạm:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 06/01/2025, tại khu 4, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Tạ Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,363 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Như vậy, Tạ Quang T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện.

2.2. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt:

Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, thường xuyên tụ tập với các đối tượng trong và ngoài địa bàn gây mất an ninh trật tự, lại chỉ được 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS nên cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội mới đảm bảo cải tạo, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, thu nhập có giá trị nên không phạt tiền là hình phạt bổ sung nhưng bị cáo có tài sản riêng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã cũ, vỏ màu xanh số imei 860062047738090 và số tiền 150.000đ đang bị tạm giữ, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

2.4. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì niêm phong số 43/KL-KTHS dán kín trong túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,256 gam chất bột cục màu trắng còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 02 thẻ sim số 0374.232.477, 0386.640.322 là vật không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy

2.5. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo, xét thấy là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán ma túy, T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với hai người mà T đi xe ôm nhưng không biết họ tên, địa chỉ và khi chờ xe ôm họ cũng không biết là T đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 06/01/2025.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã cũ, vỏ màu xanh số imei 860062047738090 và số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Tạ Quang T.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 43/KL-KTHS dán kín trong túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,256 gam chất bột cục màu trắng; 02 thẻ sim số 0374.232.477, 0386.640.322 có trong điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã cũ, vỏ màu xanh.

Vật chứng là 01 bì niêm phong số 43/KL-KTHS, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và 02 sim điện thoại số 0374.232.477, 0386.640.322 hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

Vật chứng là số tiền 150.000đ hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.9044150.00000 của Công an thành phố V tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tạ Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã T, Việt Trì, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Gia Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phùng Thị Thu Hương

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Hải phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Thu Hương